

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HS-ST

Ngày: 12/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HUNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đào Văn Ngà
- Ông Lương Đình Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994, tại: xã Đ, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn B1, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2025 đến ngày 17/01/2025 chuyển tạm giam; Hiện đang tạm giam tại Phân trại Tiên Lữ Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Ông Vũ Đình Tr, sinh năm 1979 “Vắng mặt”
 - Anh Vũ Quang V, sinh năm 1988 “Vắng mặt”.
- Cùng địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy đá từ đầu năm 2024 nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày

11/01/2025, Nguyễn Xuân H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89G2-02061 từ nhà đến khu vực ngã ba thôn D, xã Đ, huyện PC, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây H gặp một người đàn ông tên N (người này đã từng bán ma túy cho H một lần trước đó, H chỉ biết tên là , không biết rõ họ nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể) và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý và đưa lại cho H 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy, H cầm lấy gói nylon giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe sang khu vực xã C, huyện TL để tìm chỗ sử dụng. Khi H đi đến đường ĐH99 thuộc thôn A, xã C, huyện TL bị Công an xã C phát hiện bắt quả tang.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H nhưng không thu giữ được gì.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nylon bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển số 89G2-02061, số máy: JA70E0280751, số khung: RLHJA3938RY017658, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 14/KL-KTHS(MT) ngày 14/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,936g, là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau giám định hoàn lại một phong bì niêm phong ghi số: 14/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,902g ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nylon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSTL ngày 10/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Xuân H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- * Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

- * Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL:

Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số: 14/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,902g ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển số 89G2-02061, số máy: JA70E0280751, số khung: RLHJA3938RY017658, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã C, huyện TL lập hồi 20 giờ 40 phút ngày 11/01/2025; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã C lập hồi 21 giờ 10 phút ngày 11/01/2025; bản Kết luận giám định số 14/KL-KTHS(MT) ngày 14/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của bị cáo; Lời khai của người chứng kiến ông Vũ Đình Tr, anh Vũ Quang V; Vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/01/2025 tại đường ĐH99 thuộc địa phận Thôn A, xã C, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,936g ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của Nguyễn Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội, gây khó khăn cho Nhà nước trong việc đẩy lùi các loại tội phạm về ma túy, là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý mua và tàng trữ ma túy để nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của mình. Do vậy phải bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật không có giá trị sử dụng. Do vậy sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave là xe của bị cáo Nguyễn Xuân H, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi làm hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên N bán ma túy cho H, do H không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:**[1] Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số: 14/KL-KTHS(MT), bên trong chứa: 0,902g ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển số 89G2-02061, số máy: JA70E0280751, số khung: RLHJA3938RY017658, đã qua sử dụng.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 17/QĐ-VKSTL ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý